TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 77/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30- 11- 2019
Về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Đoan

2. Ông Võ Ngọc Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thuyên – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa : Ông Lê Quang Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 375/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày05/11/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N – Sinh năm 1991
Nơi cư trú: Thôn Diên Trường, xã Phổ Khánh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T– Sinh năm 1986
Nơi cư trú: ấp Bù Dinh, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

(Nguyên đơn vắng mặt có đơn vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 03/9/2019, bản tự khai ngày 16/9/2019,các biên bản hòa giải nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh NguyễnThanh Ttự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn vào ngày 08/8/2014 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và hay cãi vã, anh Nguyễn Thanh Tkhông chăm lo cho gia đình, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng đã sống ly thân.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Nguyễn Thị Hồng N yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Nhật Khang, sinh ngày 10/4/2013, vợ chồng không nhận ai làm con nuôi. Hiện tại con chung đang sống chung với chị Nhật và chị Nhật không mang thai. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị Hồng N yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu anh Nguyễn Thanh Tcấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ lại vợ chồng.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của tòa án nhưng anh Nguyễn Thanh Tkhông đến tòa án để làm việc nên không trình bày ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa phát biểu:

Việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản không có ý kiến gì thêm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng N đối với anh Nguyễn Thanh T. Về con chung giao con chung cho chị Nguyễn Thị Hồng N nuôi dưỡng, anh Nguyễn Thanh Tkhông cấp dưỡng nuôi con chung, về tài sản chung đương sự không yêu cầu và nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Căn cứ Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn với anh Nguyễn Thanh Tcó nơi cư trú tại xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thì đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn là anh Nguyễn Thanh T, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đến tòa án viết bản trình bày ý kiến, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Thanh Tkhông đến tòa án làm việc, tham gia hòa giải, đồng thời vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không có lý do chính đáng nên Hội đồng

xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với chị Nhật đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị Nhật theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Thanh Tlà hôn nhân hợp pháp, các đương sự có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Chị Nhật cho rằng vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân từ đầu năm 2018 cho đến nay. Tình cảm vợ chồng không còn nên chị Nhật yêu cầu ly hôn với anh Trung. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo biên bản xác minh tại địa phương ngày 30/10/2019 thì về quan hệ hôn nhân giữa chị Nhật và anh Trung trong cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng sống không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và thường xuyên cãi nhau, gia đình mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018, qua trao đổi thì anh Trung cũng đồng ý ly hôn với chị Nhật. Đồng thời quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Trung cũng không đến Tòa án để gặp, hàn gắn tình cảm với chị Nhật. Ngoài ra ý chí của chị Nhật về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh Trung là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng N về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh Nguyễn Thanh T.

[3].Về con chung: Con chung tên Nguyễn Nhật Khang, sinh ngày 10/4/2013, hiện tại đang sống chung với chị Nhật. Khi ly hôn chị Nhật yêu cầu nuôi con chung không yêu cầu anh Trung cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy đối với con chung tên Nguyễn Nhật Khang, sinh ngày 10/4/2013 đang sống với chị Nhật và chị Nhật có nguyện vọng nuôi con chung, anh Trung không trình bày ý kiến và không cung cấp chứng cứ về việc nuôi con chung vì vậy cần giao con chung cho chị Nhật tiếp tục nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phượng về việc không yêu cầu anh Quý cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 01 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Thanh T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 71/2014, quyển số 01/2013 ngày 08/8/2014 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước hết giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Nhật Khang, sinh ngày 10/4/2013 cho chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Thanh Tcó quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001550 ngày 16/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hồ Văn Thanh

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Hớn Quản;*
- *Chi cục THADS huyện Hớn Quản;*
- *Cơ quan đăng ký kết hôn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Thanh

Đối với nguyên đơn đã có đơn xin vắng mặt tại các phiên tòa xét xử nên Tòa án vẫn tiếp tục xét xử theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bùi Văn Hồng **Trịnh Văn Đoan** **Hồ Văn Thanh**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Hớn Quản;*
- *Chi cục THADS huyện Hớn Quản;*
- *UBND xã Phước An;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Thanh